

Cuộc viễn du Lào của thương nhân Hà Lan Van Wusthof từ năm 1641 đến năm 1644

NGUYỄN LỆ THI*

1. Nguyên nhân của cuộc viễn du

Từ xưa đến nay, người ta mới chỉ biết đến cuộc viễn du Lào của Van Wusthof mà chưa hiểu rõ căn nguyên có cuộc viễn du này. Chỉ đến khi người ta dịch và xuất bản cuốn hồi ký về cuộc viễn du của ông, đã hé lộ ra những căn nguyên khiến cho có cuộc viễn du mạo hiểm có một không hai của thương nhân Hà Lan này tại Lào vào thế kỷ XVII⁽¹⁾.

Thế kỷ XVII, do đã có mối giao thương với các nước láng giềng và sự phát triển của nền kinh tế hàng hoá trong nước, đã xuất hiện nhu cầu giao lưu buôn bán với thế giới bên ngoài ở Lào. Tháng 3 năm 1641, vua Lào Xu Li Nha Vông Xa đã cử một đoàn đại diện của mình đến Batavia để xem xét và có thể liên hệ với những thương nhân phương tây ở đó và mời họ đến Lào buôn bán. Đoàn đại diện của vua Lào do một người làm trưởng đoàn đã đi theo đường sông Mê Nặm Khoỏng đến Campuchia rồi từ đó họ qua Pattani là

một thành phố của Xiêm rồi đến Batavia. Tại đây, ông trưởng đoàn Lào đã được gặp đích thân vị Thống sứ Hà Lan tại Đông Nam Á là ngài Oost Cappel. Trưởng đoàn Lào đã thay mặt vua Lào mời phía Hà Lan cử đại diện đến thăm Lào đồng thời mang theo hàng hoá đến Lào bán và thu mua hàng hoá từ Lào về Hà Lan.

Vì có lời mời đó mà phía Hà Lan đã cử một đoàn thương nhân do ngài Van Wusthof dẫn đầu sẽ đến Lào để gặp vua Lào đặt quan hệ buôn bán. Công văn của thống sứ Hà Lan gửi vua Lào đề ngày 15 tháng 4 năm 1641 qua sứ đoàn Lào nói họ sẽ khởi hành từ Batavia cùng ngày rồi ghé qua Pattani và đến Campuchia rồi tiếp tục đến Lào.

2. Hành trình gian nan vất vả

Thương đoàn Hà Lan do Van Wusthof dẫn đầu đến Campuchia rồi từ Campuchia đến Lào theo đường sông Mê Nặm Khoỏng. Họ bao gồm một trưởng

* PGS.TS Nguyễn Lệ Thi, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

đoàn, một phó đoàn, ba người trợ giúp, một người phiên dịch, với số hành lý ít ỏi nhất có thể giúp dựng nên mối giao thương với nước Lào. Họ có 12 chiếc thuyền, thuê người lái thuyền thạo dòng sông này từ Campuchia đến Lào và một số phu thuyền, tất cả khoảng hơn 30 người khởi hành vào ngày 20 tháng 7 năm 1641. Trong 10 ngày cuối cùng của tháng 7, họ đã phải vượt qua những đoạn sông có nhiều ghềnh thác và đá ngầm. Nhiều đoạn sóng to gió lớn khiến cho thuyền không thể đi được, họ đã phải chuyển hành lý và thuyền lên bờ rồi vác thuyền vừa khiêng hành lý đi trên đường rừng để đến được đoạn sông lại có thể tiếp tục hạ thuyền ngược dòng tiếp. Mỗi ngày họ đi được khoảng 4, 5 cho đến 6 Milano⁽²⁾.

Ngày 5 tháng 8 họ đến Xôm Boọc là biên giới giữa Campuchia và Chămpa, là một trung tâm buôn bán lớn của người Campuchia. Tại đây người dân rất giỏi buôn bán đặc biệt là tộc người có tên là Chéc. Họ bán mật ong, da dê cho các thương nhân từ các nơi khác đến và những thương nhân Hà Lan cũng mua hàng hoá của họ. Người Chéc từ đây dùng những thuyền nhỏ chở muối, những đồ gốm rẻ tiền của Trung Quốc theo những nhánh sông nhỏ đến các bản làng xa xôi đổi lấy những mặt hàng có giá trị như vàng, bạc hay ngà voi. Những chuyến đi xa của họ để đổi hàng có khi kéo dài đến 3 tháng. Do có sự trao đổi buôn bán nên thị trấn này rất giàu có và sầm uất. Gần với thị trấn ấy là Xôm Pa Bốc do một vị Phạ Nha Mương cai quản. Quyền lực của Phạ Nha Mương giống như một vị vua địa phương. Đoàn thương nhân Hà Lan xin phép được đậu thuyền và họ mang tặng

ông Phạ Nha Mương một số chiếc nhẫn khiến Phạ Nha Mương rất vui lòng và đã mời cơm thương đoàn Hà Lan đồng thời giúp đỡ đoàn trên đường đi. Tại đây họ cũng gặp đoàn thuyền của người Lào đến mua khoảng 5000 tấm da hươu. Một địa điểm quan trọng nữa mà đoàn thương nhân gặp trên đường là cửa một con sông nhỏ chảy về hướng đông, nơi đây gồm cả người Lào và người Campuchia sinh sống. Các thương nhân Hà Lan đến đây vào ngày 17 tháng 8. Cửa sông chừng 20 Milano nơi có mỏ vàng và cư dân chủ yếu sống bằng nghề khai thác vàng. Họ nghe nói ở mỏ vàng có khoảng 300 người người Nhật, người Tàu, người Campuchia cùng khai thác vàng. Họ cũng không định đến đó vì nếu đoàn của họ không có hơn 50 người thì khó lòng sống được ở nơi đó để trở về.

Đoàn người tiếp tục đi theo sông Mè Nậm Khoảng để đến được đất nước Lào. Ngày 24 tháng 8 họ gặp nước lũ và trong vài ngày họ chỉ đi được mỗi ngày 1 Milano đường. Đến một địa điểm là bãi cát Xạ Xên Ham, họ không dám đi thuyền vì quá nhiều đá ngầm và nước lớn, họ lại vác thuyền lên bờ và đi vào vùng biên giới hai nước Lào và Campuchia. Một đoạn đường khoảng 2600 bước chân nơi có biển ghi ranh giới vùng biên bằng tiếng Lào và tiếng Campuchia.

Lương thực thực phẩm đã cạn, họ phải vào rừng săn bắn để lấy thức ăn. Đây là vùng thiên nhiên hoang dã có từng đàn hươu nhớn như gặm cỏ và họ dễ dàng bắn được vài con rồi giết thịt ướp muối làm thức ăn dần, lấy da mang đi và họ cũng bắn được một con lợn rừng, một con tê

giác. Nhưng họ không thể mang được tề giác theo, chỉ lấy bộ sừng rồi tiếp tục cuộc hành trình. Từ đây, họ phải tìm người lái thuyền người Lào để thay thế vì người Campuchia không dám đi vào đất Lào.

Cuộc hành trình của họ vô cùng gian nan vất vả và một tháng sau, ngày 18 tháng 9 họ đã tới Pa Xắc (Chämpaxắc). Đây là một bản lớn có từ lâu đời và có đại diện của Lào và Campuchia đóng ở đây. Người trưởng đại diện của Lào đã tới thăm đoàn và biểu đoàn hoa quả và cho giấy thông hành để đi tiếp đến Viêng Chăn.

Ngày 23 tháng 9 họ tới Oọc Mun và được vị Phạ Nha Mương ở địa phương cho nhiều gà, vịt và gạo làm thức ăn để đi tiếp vì đoạn đường trước mặt vô cùng nguy hiểm có nhiều thác ghềnh.

Ngày 1 tháng 10, họ đã vượt qua được nhiều đoạn thác ghềnh vô cùng nguy hiểm và ai nấy đều vô cùng sợ hãi. Họ đã bị mất hai chiếc thuyền vì bị vỡ khi va vào đá ngầm. Họ cũng đến được bản Na Ven và quyết định thay người lái thuyền một lần nữa vì những người đang lái thuyền không thông thạo đoạn sông trước mặt. 10 ngày sau khi vượt qua nhiều thác ghềnh, họ đã đến được Xay Mun Phạ Môn, rồi Lo Chăn.

Qua ghi chép của thương nhân Van Wusthof thì chắc chắn Thiên chúa giáo đã đến đây trước ông. Tại Lo Chăn, đoàn đã được một vị đức cha Thiên chúa giáo mời tới thăm và tham dự một buổi lễ của người Thiên chúa giáo trong vùng. Van Wusthof đã sai người mang vải đỏ tặng đức cha. Đây cũng là vùng Phật giáo rất phát triển. Toàn vùng có 50 ngôi chùa thể hiện sự giàu có của địa phương. Đoàn thương nhân

Hà Lan cũng đi xem lễ hội Bắng phay vào buổi chiều và vào thăm một số ngôi chùa. Theo nhận xét của ông thì tượng Phật ở đây cũng giống ở Xiêm và Campuchia, chỉ khác đôi chút về trang phục.

Thương đoàn còn tiếp tục cuộc hành trình đến hết tháng 10. Sau khi vượt qua hai ngọn thác lớn cuối cùng là thác Xing và thác Tông, cuối tháng 10 họ đã đi qua hai địa điểm quan trọng, đó là : Huội Lun - nơi sản xuất những đồ gỗ tốt nhất nước Lào và họ thường xuất đồ gỗ của họ tới Xiêm, Bắc Kỳ, Vân Nam Trung Quốc và Campuchia và Mông Cốc - một thị trấn sầm uất, nơi tập trung các lái thương từ Xiêm, Mo Rạ đến buôn bán. Có những lái thương ở đây đến hai năm để bán hết hàng và mua hàng trở về, họ thuê đến 60 cái xe bò để chở hàng.

3. Hoạt động của thương đoàn tại Viêng Chăn và được yết kiến vua Xu Li Nha Vông Xả

Đêm ngày 3 tháng 11, sau 3 tháng rưỡi của cuộc hành trình, thương đoàn Hà Lan do Van Wusthof dẫn đầu đã đến Viêng Chăn. Họ được nghỉ tại một nơi chỉ cách Hoàng cung chừng 1 Milano. Những người đầu tiên đến thăm họ là các quan trong triều, đặc biệt một vị quan là bác của vua.

Ngày 5 tháng 11, một vị Phạ Nha trong triều cùng 40 người hộ tống đi trên 3 chiếc thuyền đã đón đoàn đến nơi ở chính thức. Những ngôi nhà khách ở ngay trên bờ sông. Sáng sớm hôm sau đoàn thương gia Hà Lan đưa đồ đạc từ thuyền lên bờ trước sự chứng kiến của một số viên quan triều đình. Đầu tiên họ trình ra những tấm vải

Đa Mát họ dự định tặng nhà vua và một số quan đầu triều. Các viên quan nói rằng những vải đó đẹp hơn hẳn vải mà triều đình mua từ người Xiêm vì vậy họ xin người Hà Lan một số để dùng và thương đoàn cũng đồng ý cho mỗi người một tấm vải Đa Mát khiến họ rất hài lòng.

Ba ngày sau, một vị Phạ Nha được vua ủy nhiệm đến xem tặng phẩm của thương đoàn Hà Lan. Ông ta rất hài lòng vì ngoài vải tơ tằm Đa Mát, người Hà Lan còn tặng nhà vua ống nhòm là thứ mà triều đình Lào chưa nhìn thấy bao giờ. Theo lệnh vua, ông Phạ Nha tuyên bố với ngài Van Wusthof rằng thương đoàn Hà Lan được phép mua hàng hoá trong nước của Lào bao gồm cả cánh kiến trắng. Đoàn được phép ở Lào 40 ngày và trong 40 ngày đó, đoàn được triều đình nuôi ăn ở. Người Hà Lan cũng tặng ông Phạ Nha một chiếc nhẫn và một tấm vải đỏ. Ông Phạ Nha tuyên bố vua sẽ tiếp đoàn thương gia Hà Lan vào hôm sau và người Hà Lan buộc phải cầm nến khi đến trước mặt vua và phải dập đầu 3 lần trước vua.

Thương đoàn Hà Lan được yết kiến vua Xu Li Nha Vông Xả vào sáng ngày 16 tháng 11. Triều đình đã sai người dẫn 6 con voi có bành đến chở mọi người đến cung vua. Họ đi giữa hai hàng lính gác và đến cổng cung điện. Theo sự miêu tả của người Hà Lan thì cung điện có vòng thành ngoài cùng được xây bằng đá màu đỏ cao khoảng một đầu một với. Dưới chân thành có hào nước rộng chừng tầm đạn bắn. Từ cổng vào chừng một Milano thương đoàn ngồi chờ để được gặp vua. Xung quanh chỗ họ ngồi chờ có quân đội và có những đoàn khách nước ngoài cũng

đang chờ như họ. Sau đó chừng một giờ đồng hồ, vua tiến vào. Mọi người đều quì xuống khi vua đi qua. Vua Xu Li Nha Vông Xả cười trên bành voi. Vua còn rất trẻ chỉ khoảng 23 tuổi, mặt mũi sáng sủa rất đẹp trai. Xung quanh vua là các vị Phạ Nha đầu triều. Sau vua là khoảng 300 binh lính điểu hành, những con voi của Hoàng gia do những người quản voi điều khiển và sau đó là một dàn nhạc cung đình khoảng 200 người vừa đi vừa tấu nhạc. Sau dàn nhạc là 16 con voi chở vợ vua và các cung tần mỹ nữ.

Sau khi vua đi qua, mọi người trở về chỗ ngồi của mình và họ được vua chiêu đãi thức ăn. Khoảng 4 giờ chiều thì đoàn thương gia Hà Lan được gặp mặt vua. Họ được dẫn đến sân đền Thạt Luổng và theo sự miêu tả của Van Wusthof thì đền này được ốp bằng những tấm vàng lá và người dân ở đây thường đến lễ Phật hàng ngày. Những người dẫn đường đã đưa thương đoàn vào gặp vua qua một cái cửa. Mọi người mang theo quà tặng vào và được ngồi cách vua chỉ 16 bước chân. Mỗi người được đưa cho hai cây nến đang cháy, họ cầm trên tay và quì xuống vái lạy ba lần trước vua. Vua ngồi giữa đám quần thần, một người trong đoàn thay mặt Van Wusthof đọc lời chào mừng vua rồi cả đoàn vái vua một lần nữa. Một người phụ tá đến thu những ngọn nến trên tay các thành viên trong đoàn, mọi người tiến thêm 4 bước rồi ngồi xuống trước mặt vua. Vua lại ra lệnh cho ngồi gần hơn và cuối cùng mọi người tiến thêm 8 bước chân và ngồi ngay cạnh vua. Vua tỏ ý vui mừng được tiếp đoàn thương nhân Hà Lan và nói dù trong trường hợp nào người Hà Lan cũng được trọng vọng trên đất nước này.

Van Wusthof cũng bày tỏ lòng biết ơn đức vua và nói rõ mục đích chuyến đi của ông là xây dựng mối quan hệ giao thương với Lào. Vua chúc Van Wusthof có sức khỏe, sống lâu và hạnh phúc. Van Wusthof cũng chúc vua mạnh khỏe để cai trị đất nước.

Vua Xu Li Nha Vông Xả đã tặng thương đoàn 100 lượng vàng, quần áo Lào nhiều màu sắc và một tấm vải thổ cẩm. Những người giúp việc cũng nhận được quà của vua gồm một số vàng và vải vóc. Sau đó vua cho người hỏi thương đoàn muốn ở lại xem hay về ngay. Mọi người trả lời muốn ở lại xem. Chương trình biểu diễn phục vụ vua và khách được Van Wusthof miêu tả lại có xiếc, có các cung nữ của vua múa và có cả múa công. Sau đó vua và các quan ngủ đêm ngoài Hoàng cung còn đoàn thương gia Hà Lan về nơi nghỉ của mình.

Ngày hôm sau vua sai một vị Phạ Nha đến nói rằng vì vua chưa chuẩn bị được quà biếu đoàn nên xin đoàn nán lại thêm một thời gian. Nhưng Van Wusthof từ chối nói rằng sợ cuối tháng 11 nước sông cạn sẽ khó trở về. Sau đó là những hoạt động của đoàn như đi thăm một số quan lại quan trọng của triều đình, chỉ dẫn cho họ cách sử dụng những quà tặng của người Hà Lan như ống nhòm hay súng. Các thương gia Hà Lan cũng được mời tham dự lễ hội Lầy Hừa Phay trên sông Mê Nặm Khoỏng vào đêm 20 tháng 11. Họ thấy rất ấn tượng với những chiếc thuyền nển hàng trăm chiếc được thả trôi trên sông. Đoàn thương gia cũng buộc phải ở lại thêm vì nước sông đang cạn đi lại khá nguy hiểm..

Hoạt động chủ yếu của thương đoàn

trong thời kỳ ở Viêng Chăn là bán đi bằng hết số hàng hoá họ mang theo và mua vàng và hàng hoá của Lào. Vua Lào tỏ thái độ không muốn bán một số mặt hàng cho người Xiêm và tỏ ý giận vì người Xiêm luôn ngăn cản người Lào trong việc giao thương với bên ngoài. Điều thú vị khi Van Wusthof nhận xét về các lái thương Lào là họ tìm cách liên hệ với người Hà Lan để mua và bán hàng nhưng họ cũng học được ở người Xiêm sự nói dối. Với vẻ thành thực, họ nói với người Hà Lan giá hàng họ mua bao nhiêu và bán đúng giá bao nhiêu, khiến người Hà Lan bị mua giá cắt cổ. Sự chậm trễ lên đường khiến cho Van Wusthof luôn tỏ ý buồn rầu. Đức vua và các quan trong triều rất cảm thông và đồng ý cho đoàn trở về Batavia. Vua Lào tặng Van Wusthof quần áo, giày tất đều bằng tơ tằm và cả những túi thơm để đi đường. Ngoài ra là quà ngày lên đường gồm một số đồ bằng vàng, một tấm vải tơ tằm Lào và bạc 10 cân. Người Hà Lan lên đường vào ngày 24 tháng 12 năm 1641.

4. Vương quốc Lào dưới con mắt các thương nhân Hà Lan

Van Wusthof cho rằng Lào có biên giới với 6 nước và có sông Mê Nặm Khoỏng chảy xuyên suốt nước Lào. Dòng sông cũng là nơi các nước như Mianma, Trung Quốc thường chở hàng hoá đến bán ở Lào. Người Mianma cứ 2 năm một lần chở xạ hương, lụa tơ tằm đến Lào bán. Xiêm và Mianma có thể đến bán hàng ở Lào bằng đường bộ. Họ thường dùng xe trâu chở hàng. Nhưng đi đường bộ rất chậm chạp vì trời nắng nóng, đường núi hẹp và

quanh co, nếu gặp xe ngược chiều không tránh được. Những đoàn xe trâu đi buôn có khi hàng trăm chiếc và một chuyến đi buôn của họ kéo dài 5 tháng liền. Họ cũng dùng trâu thồ hàng trực tiếp. Cho nên giá trâu thồ cũng đắt, đến 220 Kát Ti một con. Thồ trâu thì chỉ cần đi trong 1 tháng và người ta cũng đem theo vài con dự phòng, những con yếu thì thịt làm thức ăn luôn. Người Xiêm và Mianma thường đổi hàng lấy vàng của người Lào. Người Lào thật thà nên người Xiêm thường thu lợi lớn.

Theo sự nhận xét của Van Wusthof, triều đình Lào đứng đầu là ba vị quan. Trong ba ông này có một người khoảng 40 tuổi là được kính trọng hơn cả vì ông ta đứng đầu quân đội. Vai trò của ông ta quan trọng hơn cả vua. Khi có kẻ thù xâm lược ông ta thay vua chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Ông được gọi là Phạ Nha A Xên. Phạ Nha Lo Chăn cai trị thành Viêng Chăn và nhận lệnh trực tiếp từ Phạ Nha A Xên. Vị Phạ Nha phụ trách tiếp khách nước ngoài chỉ 36 tuổi. Ba vị này là quan trọng trong triều đình. Nhưng cả ba vị này đều không có dòng máu của Hoàng gia mà được vua yêu cầu chịu các trọng trách của quốc gia. Nếu không có gì đặc biệt thì họ vào gặp vua 2 hay 3 tháng một lần để báo cáo tình hình..

Nguồn thu nhập chính của Lào thời kỳ này là cánh kiến trắng và vàng. Ở những nơi có vàng, thuế được thu 100 một đầu người. Cứ 500 thành một Kát Ti. Thuế của cả nước thu hai năm một lần.

Cũng theo Van Wusthof, nước Lào đạo Phật rất phát triển. Phần lớn vàng trong nước được dùng xây chùa, tháp và tạo tượng Phật. 7 đến 8 gia đình đã có một

chùa và vài gia đình lại có một người đi tu. Cho nên số lượng sư ở Lào bấy giờ còn nhiều hơn cả quân đội của nước Đức. người Lào tin rằng tượng Phật nước họ giống đức Phật hơn cả, các nhà sư của họ cũng giỏi giáo lý hơn cả nên sư Campuchia và Thái Lan. Họ phải đến Lào học tập từ 10 đến 12 năm. Các nhà sư Lào cũng luôn cầu xin đức Phật cho đức vua và những người thống trị hiểu được sự cực khổ của nhân dân và làm cho nhân dân được hạnh phúc. Điều đó khiến cho họ được thư thái trong tâm hồn.

Mặc dù khởi hành từ cuối tháng 12 nhưng trên đường trở về, thương nhân Hà Lan còn dừng lại một vài địa điểm để mua thêm hàng. Đường về của họ cũng gian nan vất vả không kém gì khi đến Lào. Họ phải thuê người mỗi khi gặp thác ghềnh để giúp đỡ khi vượt thác, đồng thời phải thay người chèo thuyền ở mỗi chặng đường. Cuối cùng họ cũng đến được Campuchia vào đầu tháng 4 năm 1642. Trong số thương đoàn Hà Lan, còn hai người ở lại Lào và được triều đình Lào Lan Xạng rất ưu ái. Họ được tham gia những lễ hội của người Lào và còn được vua Lào mời tam dự một cuộc săn voi nhiều ngày ở rừng nam Lào. Họ lên đường về Batavia vào năm 1644./.

CHÚ THÍCH

1. *Viễn du Lào của Van Wusthof từ 1641 đến 1644*. Hum Phan Rattanavong dịch. Viện Văn hoá Lào xuất bản 1997.
2. Đơn vị đo chiều dài của người Hà Lan. 1 Milano = 1478,5 m.